

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /VP-KTN

Quảng Ngãi, ngày tháng 3 năm 2025

V/v xin ý kiến về ban hành
Kế hoạch đào tạo nghề nông
nghiệp cho lao động nông thôn
thường xuyên dưới 03 tháng
trên địa bàn tỉnh năm 2025

Kính gửi:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ủy viên UBND tỉnh.

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường có Tờ trình số 320/TTr-SNNMT ngày 14/3/2025 trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn thường xuyên dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025; theo đó, căn cứ Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng, các Thông tư: số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016, số 40/2019/TT-BTC ngày 28/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng, Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 27/4/2023 của UBND tỉnh về đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường lập dự thảo Kế hoạch lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan hoàn thiện Kế hoạch, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt là phù hợp với quy định.

Thực hiện Quy chế làm việc của UBND tỉnh và được sự thống nhất của lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh, ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền, Văn phòng UBND tỉnh trân trọng gửi đến Chủ tịch UBND tỉnh, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh và các Ủy viên UBND tỉnh văn bản và dự thảo Kế hoạch về nội dung nêu trên để xin ý kiến Thành viên UBND tỉnh.

Kính đề nghị Thành viên UBND tỉnh xem xét, có ý kiến về nội dung đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại văn bản nêu trên (*có Mẫu Phiếu ghi ý kiến và tài liệu kèm theo*) và gửi về Văn phòng UBND tỉnh **trước ngày 24/3/2025** để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPUB: PCVP, KTTH;
- Lưu: VT, KTN. pbc183

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Phước Bình

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU GHI Ý KIẾN
ỦY VIÊN ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

1. Tóm tắt nội dung lấy ý kiến biểu quyết

Về việc phê duyệt phê duyệt Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn thường xuyên dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025 (theo đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 320/TTr-SNNMT ngày 14/3/2025).

2. Ý kiến tham gia về nội dung của văn bản lấy ý kiến (ghi trực tiếp vào văn bản này, nếu tham gia nhiều thì gửi kèm theo tờ rơi về nội dung ý kiến)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Ý kiến biểu quyết của Ủy viên UBND tỉnh (đánh dấu X vào ô chọn)

a) ☐ Đồng ý

b) ☐ Không đồng ý

Lý do:

.....

Quảng Ngãi, ngày tháng 3 năm 2025
THÀNH VIÊN UBND TỈNH
(Chữ ký, họ tên và đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

**Kính trình
UBND tỉnh**

**Về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn
thường xuyên dưới 03 tháng trên địa bàn
tỉnh Quảng Ngãi năm 2025**

Căn cứ Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng;

Căn cứ Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng và Thông tư số 40/2019/TT-BTC ngày 28/6/2019 đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 152/2016/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 Quy định về đào tạo thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt danh mục nghề, định mức chi phí đào tạo đối với từng nghề trình độ sơ cấp nghề và đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 27/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 từ nguồn vốn ngân sách trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh;

Trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số .../TTr-SNNMT ngày .../.../2025; ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 448/STC-HCSN ngày 19/02/2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn thường xuyên dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025 như sau:

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

- Đào tạo hình thành đội ngũ nông dân chuyên nghiệp, trở thành lực lượng chính trong quá trình phát triển kinh tế nông thôn, xây dựng lực lượng lao động nông thôn có kiến thức, tay nghề cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh

tế - xã hội mới. Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, nâng cao kỹ năng nghề và hiệu quả đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động trên địa bàn tỉnh.

- Góp phần nâng tỷ lệ lao động nông nghiệp qua đào tạo trên địa bàn tỉnh lên trên 60%, tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội giảm còn khoảng 20%; thu nhập của dân cư nông thôn tăng lên theo từng năm và tăng ít nhất 1,5 lần so với năm 2020. Tập trung đào tạo cho lao động nông thôn để thực hiện hiệu quả tiêu chí về lao động trong Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và các hợp phần của các chương trình giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh (hợp phần du lịch nông nghiệp, nông thôn, OCOP, chuyển đổi số và phát triển kinh tế nông thôn...); đào tạo nhằm an sinh xã hội và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đào tạo nhân lực chất lượng cao phục vụ sản xuất nông nghiệp thông minh, nông nghiệp sinh thái, hữu cơ và chuyển đổi số trong nông nghiệp; đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp; chuyển một bộ phận lao động nông thôn sang làm nông nghiệp dịch vụ, phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp và ứng phó với biến đổi khí hậu, đem lại thêm công ăn việc làm, tạo chuyển biến tích cực, rõ nét hơn về chuyển đổi nghề nghiệp, tạo thêm công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người dân lao động nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đào tạo nghề đảm bảo đúng đối tượng, nội dung, chương trình đào tạo gắn với yêu cầu thực tiễn, hiệu quả.

- Đào tạo gắn với việc làm, gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nhu cầu phát triển của địa phương.

- Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2025 là 240 người (chỉ tiêu). Sau khi tham gia học nghề có từ 80% trở lên số người học nghề có việc làm, thu nhập cao hơn so với trước khi chưa tham gia học nghề.

II. Đối tượng, hình thức, thời gian, mức hỗ trợ chi phí đào tạo nghề

1. Đối tượng

- Các đối tượng theo quy định tại Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Lao động nông thôn có độ tuổi từ đủ 15-60 tuổi (đối với nam), 15-55 tuổi (đối với nữ), có nhu cầu học nghề, trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề cần học.

- Lao động ở nông thôn, thành viên trong các hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, làng nghề tham gia liên kết sản xuất theo chuỗi ngành hàng, lao động tại các điểm du lịch cộng đồng nông thôn.

- Người lao động có hộ khẩu thường trú tại xã, phường, thị trấn đang trực tiếp làm nông nghiệp hoặc hộ gia đình có đất nông nghiệp bị thu hồi và

có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú là người tham gia học nghề lần đầu tiên.

2. Hình thức đào tạo: Đào tạo thường xuyên dưới 03 tháng.

3. Thời gian thực hiện: Năm 2025.

4. Mức hỗ trợ chi phí đào tạo

Thực hiện Quyết định 490/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt danh mục nghề, định mức chi phí đào tạo đối với từng nghề trình độ sơ cấp nghề và đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt bổ sung danh mục nghề, định mức chi phí đào tạo: số 238/QĐ-UBND ngày 27/02/2019; 712/QĐ-UBND ngày 22/5/2019; số 918/QĐ-UBND ngày 28/6/2019.

III. Nội dung thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chỉ tiêu đào tạo: Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn là: 240 người (chỉ tiêu).

b) Định mức chi hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 52/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng; áp dụng tại Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt danh mục nghề, định mức chi phí đào tạo đối với từng nghề trình độ sơ cấp nghề và đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc bổ sung danh mục nghề, định mức chi phí đào tạo: số 238/QĐ-UBND ngày 27/02/2019; số 712/QĐ-UBND ngày 22/5/2019; số 918/QĐ-UBND ngày 28/6/2019.

c) Đối tượng và mức hỗ trợ

- Đối tượng được hỗ trợ: Người thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh, lao động nữ bị mất việc làm.

- Mức hỗ trợ:

+ Mức hỗ trợ tiền ăn 30.000 đồng/người/ngày thực học.

+ Mức hỗ trợ tiền đi lại 200.000 đồng/người/khoá học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú 15 km trở lên.

+ Riêng đối với người khuyết tật và người học cư trú ở xã, thôn, bản thuộc vùng khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ: mức hỗ trợ tiền đi lại 300.000 đồng/người/khoá học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 05 km trở lên.

d) Nguồn kinh phí được giao tại Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 từ nguồn vốn ngân sách trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh; Tình hình thực hiện dự toán của các nhiệm vụ được chuyển nguồn sang năm sau của năm 2024 chuyển sang năm 2025 tại mẫu số 20f, kí hiệu: 04-SDKP/ĐVDT ngày 19/02/2025 (có phụ lục đính kèm).

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại điểm 9 mục IV và các chỉ tiêu kèm theo phụ lục tại Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 27/4/2023 của UBND tỉnh.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này; đặt hàng đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường, trung tâm có tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn đủ điều kiện dạy nghề và chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và quyết toán theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Chủ động thông báo đến các trường, trung tâm dạy nghề và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp xác định nhu cầu đào tạo, hoàn thiện chương trình, giáo trình, để thực hiện việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo năng lực của các đơn vị tham gia.

- Triển khai, kiểm tra, giám sát tiến độ việc đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn theo quy định.

- Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn định kỳ hoặc đột xuất cho Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng, bổ sung, điều chỉnh định mức và danh mục nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn phù hợp với nhu cầu của người học và nhu cầu thực tiễn hiện nay; tổ chức kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn theo quy định.

3. Sở Tài chính phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra việc quản lý sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị phối hợp với các Hội, đoàn thể các cấp tích cực tuyên truyền vận động cho lao động nông thôn hiểu rõ chủ trương, mục đích, ý nghĩa và quyền lợi của lao động nông thôn khi tham gia đăng ký học nghề.

- Chỉ đạo UBND cấp xã, phường xác định nhu cầu, đăng ký kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp tại địa phương sát với thực tiễn theo nhu cầu học nghề của người dân.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn tổ chức, triển khai đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên cơ sở nguồn kinh phí được giao.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát và báo cáo định kỳ về đào tạo nghề cho lao động nông thôn cho các Sở: Nông nghiệp và Môi trường; Giáo dục và Đào tạo.

5. Các hội đoàn thể tỉnh

- Hội nông dân tỉnh chủ trì tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nông dân tham gia học nghề; làm đầu mối tham gia tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh, Đoàn thanh niên công sản Hồ Chí Minh tổ chức lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, tư vấn về giáo dục nghề nghiệp và đào tạo nghề cho hội viên vào các nội dung phù hợp; hướng dẫn Hội đoàn thể cấp huyện biết và chủ động phối hợp, đề xuất với chính quyền địa phương trong triển khai các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các hội: Nông dân tỉnh, Liên hiệp phụ nữ tỉnh;
- Đoàn thanh niên Cộng sản HCM tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, KGVX, KTTH;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Phước Hiền